

### Bài 11. Lập trình Trigger trong SQL Server.

- Mục đích, yêu cầu: Cung cấp cho sinh viên kiến thức về lập trình trigger trong SQL Server.
- Hình thức tổ chức dạy học: Thực hành, trực tiếp + trực tuyến + tự học
- Thời gian: Thực hành( trên lớp: 3; online: 1) Tự học, tự nghiên cứu: 2
- Nội dung chính:

# Lập trình Trigger trong SQL Server

# I. Trigger – Bẫy lỗi:

Trigger là dạng đặt biệt của Store Procedure (SP), dùng khai báo ràng buộc dữ liệu cho một Table , View và tự động thực hiện khi một trong 3 phát biểu Insert, Update, Delete thay đổi dữ liệu trên Table đó. Trigger không được gọi trực tiếp như SP, không có tham số và giá trị trả về như SP.

Trigger chỉ được thực hiện khi phát biểu cập nhật đã thoả mãn các ràng buộc đã khai báo trên Table . Lợi ích chính của Triggers là chúng có thể chứa các xử lý phức tạp trên các Table có dữ liệu liên quan với Table đang cập nhật.

Dựa vào ứng dụng của Trigger, có 3 loại Trigger như sau: Insert Trigger; Update Trigger; Delete Trigger

## 1.1. Cú pháp Tạo Trigger:

CREATE TRIGGER < Trigger\_name > ON < Table name >

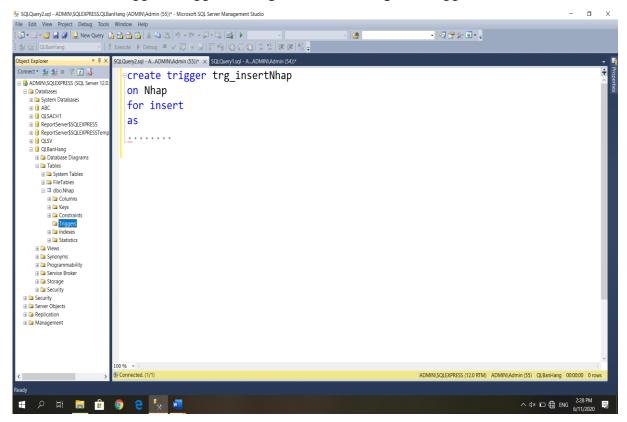
[WITH ENCRYPTION] AFTER | FOR DELETE, INSERT, UPDATE

AS <Các phát biểu T-sql>

- > Trigger\_name : Tên Trigger phải phân biệt.
- ➤ ON < Table name> : tên Table mà Trigger sẽ thực hiện. Không sử dụng Trigger cho View.
- ➤ WITH ENCRYPTION : Mã hóa Trigger, không cho xem và sửa đổi câu lệnh tạo Trigger..
- FOR DELETE, INSERT, UPDATE Dùng chỉ định những phát biểu cập nhật nào nào trên Table sẽ kích hoạt Trigger.
- Khi thực hiện Trigger, SQL sẽ tạo các bảng tạm: INSERTED và DELETED
  - Khi Insert mẫu tin mới vào Table thì mẫu tin mới đó cũng lưu trong Table INSERTED



- Khi Delete mẫu tin trong Table: Thì các mẫu tin bị xoá đó được di chuyển sang Table Deleted.
- o **Khi Update** mẫu tin trong Table: thì Table đó và Table Inserted đều chứa mẫu tin có nội dung mới, còn Deleted chứa mẫu tin có nội dung cũ.
- Nơi Lưu trữ Trigger: Trigger được gắn kèm với bảng mà Trigger sẽ thực hiện.



Hình 9.1. Nơi lưu trữ Trigger

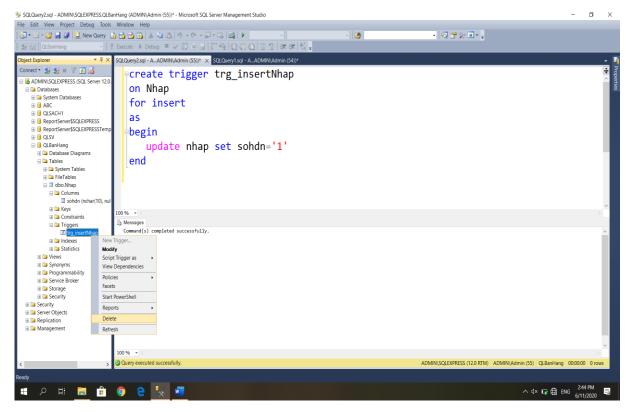
#### 1.2. Xóa Trigger: Drop Proc TenTrigger

✓ Hoặc: Click chuột phải trên tên Trigger -> Delete.

# Đề cương bài giảng

# Hệ quản trị CSDL



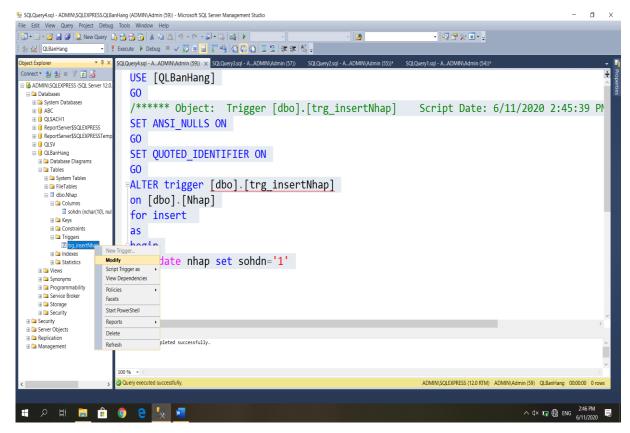


Hình 9.2. Xóa Trigger Wizard

#### 1.3. Sửa lại nội dung Trigger:

- ✓ Alter Trigger TenTrigger Các thay đổi nội dung Trigger
- ✓ Hoặc:





Hình 9.3. Sửa lại nội dung Trigger Wizard

Tóm lại, việc phân chia, tổ chức các kiểm tra ràng buộc toàn vẹn dữ liệu phức tạp hoặc các cập nhật dữ liệu tự động trong đối tượng Trigger sẽ làm cho các xử lý được tập trung tại máy chủ và độc lập với ngôn ngữ lập trình tại máy trạm. Điều này làm cho tốc độ của các ứng dụng theo mô hình khách chủ được nhanh hơn.

# II. Cho CSDL QLBanHang:

SanPham(MaSP, MaHangSX, TenSP, SoLuong, MauSac, GiaBan, DonViTinh, MoTa)

HangSX(MaHangSX, TenHang, DiaChi, SoDT, Email)

NhanVien(MaNV, TenNV, GioiTinh, DiaChi, SoDT, Email, TenPhong)

Nhap(SoHDN, MaSP, SoLuongN, DonGiaN)

PNhap(SoHDN,NgayNhap,MaNV)

Xuat(SoHDX, MaSP, SoLuongX)

 $PXuat(\underline{SoHDX},NgayXuat,MaNV)$ 

Hãy tạo các Trigger kiểm soát ràng buộc toàn vẹn và kiểm tra ràng buộc dữ liệu sau:

a. Tạo Trigger kiểm soát việc nhập dữ liệu cho bảng nhập, hãy kiểm tra các ràng buộc toàn vẹn: MaSP có trong bảng sản phẩm chưa? Kiểm tra các ràng buộc dữ liệu: SoLuongN và



DonGiaN>0? Sau khi nhập thì SoLuong ở bảng SanPham sẽ được cập nhật theo.

```
Create Trigger trg_Nhap
On Nhap
For Insert
As
Begin
   Declare @MaSP nvarchar(10),@manv nvarchar(10)
   Declare @sln int, @dgn float
   Select @MaSP=MaS,@sln=SoLuongN,@dgn = DonGiaN From Inserted
  If(Not Exists(Select * From SanPham Where MaSP = @MaSP))
     Begin
       Raiserror(N'Không tồn tại sản phẩm trong danh mục sản phẩm',16,1)
        Rollback Transaction
     End
  Else
     If(@sln <= 0 Or @dgn <= 0)
          Begin
             Raiserror(N'Nhập sai SoLuong hoặc DonGia',16,1)
             Rollback Transaction
          End
             -- Bây giờ mới được phép nhập, khi này cần thay đổi SoLuong
     Else
                                                                          --trong
                 bảng SanPham
          Update SanPham Set SoLuong = SoLuong + @sln
          From SanPham Where MaSP = @MaSP
End
   ■ Thực thi Trigger:
-- Gọi dữ liệu 3 bảng liên quan
Select * From SanPham
Select * From NhanVien
```



#### Select \* From Nhap

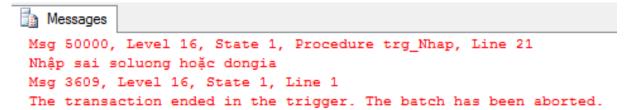
|   | MaSP  | MaHang | TenS    | Р         | SoLuo    | MauS   | Gial | Ban     | DonViTi  | MoTa               |  |
|---|-------|--------|---------|-----------|----------|--------|------|---------|----------|--------------------|--|
| 1 | 01    | ct05   | a111    | 00        | 5        | xanh   | 195  | 0000.00 | Chiếc    | Sản phẩm phổ thông |  |
| 2 | SP01  | H02    | F1 PI   | us        | 230      | Xám    | 700  | 0000.00 | Chiếc    | Hàng cận cao cấp   |  |
| 3 | SP02  | H01    | Galax   | ky Note11 | 50       | Ðỏ     | 190  | 00.0000 | Chiếc    | Hàng cao cấp       |  |
| 4 | SP03  | H02    | F3 lite | е         | 200      | Nâu    | 300  | 0000.00 | Chiếc    | Hàng phổ thông     |  |
| 5 | SP04  | H03    | Vjoy3   | 3         | 200      | Xám    | 150  | 00.000  | Chiếc    | Hàng phổ thông     |  |
| 6 | SP05  | H01    | Galax   | ky V21    | 500      | Nâu    | 800  | 0000.00 | Chiếc    | Hàng cận cao cấp   |  |
|   |       |        |         |           |          |        |      |         |          |                    |  |
|   | MaNV  | TenN\  | /       | GioiTi    | DiaChi   | SoDT   |      | Email   |          | TenPhong           |  |
| 1 | NV01  | Nguyễ  | n Văn A | Nữ        | Hà Nội   | 099887 | 366  | vanA@gr | mail.com | Tổ chức            |  |
| 2 | NV02  | Lê Vă  | n Nam   | Nam       | Bắc Ninh | 097252 | 5252 | nam@gm  | nail.com | Vật tư             |  |
| 3 | NV03  | Nguyễ  | n Văn A | Nữ        | Hà Nội   | 099887 | 366  | vanA@gr | mail.com | Tổ chức            |  |
| 4 | nv033 | Nguyễ  | n Văn A | Nű        | Hà Nội   | 099887 | 666  | vanA@gr | mail.com | Tổ chức            |  |
|   |       |        |         |           |          |        |      |         |          |                    |  |
|   | SoHDN | MaSP   | SoLuon  | . DonGia  | aN       |        |      |         |          |                    |  |
| 1 | n01   | sp01   | 300     | 15000     | 00.00    |        |      |         |          |                    |  |
| 2 | N01   | SP02   | 10      | 17000     | 00.00    |        |      |         |          |                    |  |
| 3 | N02   | SP01   | 30      | 60000     | 00.00    |        |      |         |          |                    |  |
| 4 | N03   | SP04   | 20      | 12000     | 00.00    |        |      |         |          |                    |  |
| 5 | N04   | SP01   | 10      | 62000     | 00.00    |        |      |         |          |                    |  |
| 6 | N05   | SP05   | 20      | 70000     | 00.00    |        |      |         |          |                    |  |

Hình 9.4. Dữ liệu ban đầu của các bảng

#### -- Nhập sai:

Insert Into Nhap Values('N04', 'SP02', 0,1500000)

-- Báo lỗi



Hình 9.5. Màn hình thông báo lỗi ràng buộc Trigger

#### -- Nhập đúng:

Insert Into Nhap Values('N01', 'SP01', 300,1500000)

Select \* From nhap

Select \* From SanPham

-- Màn hình kết quả:



|     | SoHDN        | I           | MaS    | SP.                 | SoLuc   | ngN        | DonGia     | ١           |                           |                |  |
|-----|--------------|-------------|--------|---------------------|---------|------------|------------|-------------|---------------------------|----------------|--|
| 1   | n01          | n01 sp      |        | 1 300               |         | 150000     |            | 0.00        |                           |                |  |
| 2   | N01          | N01 S       |        | 02 10               |         |            | 170000     | 00.00       |                           |                |  |
| 3   | N02          | N02 SF      |        | 01 30               |         |            | 6000000.00 |             |                           |                |  |
| 4   | N03          | N03 S       |        | P04 20              |         | 20         |            | 0.00        |                           |                |  |
| 5   | N04          | N04 S       |        | 01 10               |         |            | 6200000    |             |                           |                |  |
| 6   | N04          |             | SPO    | 02 300              |         |            | 1500000    |             |                           |                |  |
| 7   | N05          |             | SP05   |                     | 20      |            | 700000     | 0.00        |                           |                |  |
|     | MaSP         | MaHang Te   |        | TenSP               | enSP Se |            | SoLuong    |             | GiaBan                    | DonViTi        | MoTa                                   |
| 1   |              |             | a11100 |                     | 5       |            |            |             |                           |                |  |
| 1   | 01           | ct05        |        | a11100              |         | 5          |            | xanh        | 1950000.00                | Chiếc          | Sản phẩm phổ thông                     |
| 2   | 01<br>SP01   | ct05<br>H02 |        | a11100<br>F1 Plus   |         | 5<br>230   |            | xanh<br>Xám | 1950000.00<br>7000000.00  | Chiếc<br>Chiếc | Sản phẩm phổ thông<br>Hàng cận cao cấp |
| · · |              |             |        |                     | lote11  | -          |            |             |                           |                | 1 1 2                                  |
| 2   | SP01         | H02         |        | F1 Plus             | lote11  | 230        |            | Xám         | 7000000.00                | Chiếc          | Hàng cận cao cấp                       |
| 2   | SP01<br>SP02 | H02<br>H01  |        | F1 Plus<br>Galaxy N | lote11  | 230<br>350 |            | Xám<br>Đỏ   | 7000000.00<br>19000000.00 | Chiếc<br>Chiếc | Hàng cao cấp                           |

Hình 9.6. Kết quả thay đổi sau khi thực thi Trigger

■ Như vậy SoLuong SanPham đã thay đổi theo SoLuongN trong bang Nhap.

Test ràng buộc toàn vẹn không được thực thi bởi vì kiểm tra toàn vẹn khóa ngoại đã được sqlserver kiểm tra trước khi chạy Trigger, việc kiểm tra toàn vẹn trong Trigger thích hợp khi chúng ta tạo ra các bảng mà không tạo kết nối, dùng Trigger để kiểm tra toàn vẹn.

b. Tạo Trigger kiểm soát việc nhập dữ liệu cho bảng xuất, hãy kiểm tra các ràng buộc toàn vẹn: MaSP có trong bảng sản phẩm chưa? kiểm tra các ràng buộc dữ liệu: SoLuongX < SoLuong trong bảng SanPham? Sau khi xuất thì SoLuong ở bảng SanPham sẽ được cập nhất theo.

Create Trigger trg\_xuat

On Xuat

For Insert

As

Begin

Declare @MaSP nvarchar(10)

Declare @slx int, @SoLuong float

Select @MaSP=MaSP,@slx=SoLuongX From Inserted

If(Not Exists(Select \* From SanPham Where MaSP = @MaSP))

Begin

Raiserror(N'Không tồn tại sản phẩm trong danh mục sản phẩm',16,1)

Rollback Transaction



```
End
   Else
       Begin
          Select @SoLuong = SoLuong From SanPham Where MaSP = @MaSP
          If(@slx>@SoLuong)
            Begin
                Raiserror(N'Không đủ số lượng sản phẩm để xuất',16,1)
                Rollback Transaction
            End
           Else -- Bây giờ mới được phép nhập, khi này cần thay đổi
                     -SoLuong trong bång SanPham
              Update SanPham set SoLuong = SoLuong - @slx
              From SanPham Where MaSP = @MaSP
        End
End
   ■ Thực thi Trigger:
Select * From SanPham
Select * From NhanVien
Select * From xuat
--Sai số lương
Insert Into xuat Values('X01', 'SP01', 600)
--Đúng
Insert Into xuat Values('X01', 'SP01', 170)
Select * From SanPham
Select * From xuat
c. Tạo Trigger kiểm soát việc xóa phiếu xuất, khi phiếu xuất xóa thì số lượng hàng trong
bảng SanPham sẽ được cập nhật tăng lên.
Create Trigger trg_XoaXuat
on xuat
```

# Đề cương bài giảng





```
For Delete

As

Begin

Declare @MaSP nvarchar(10)

Declare @slx int

Select @MaSP=MaSP,@slx = SoLuongX From Deleted

If(Not Exists(Select * From SanPham Where MaSP = @MaSP))

Begin

Raiserror(N'Không tồn tại sản phẩm trong danh mục sản phẩm',16,1)

Rollback Transaction

End

Else

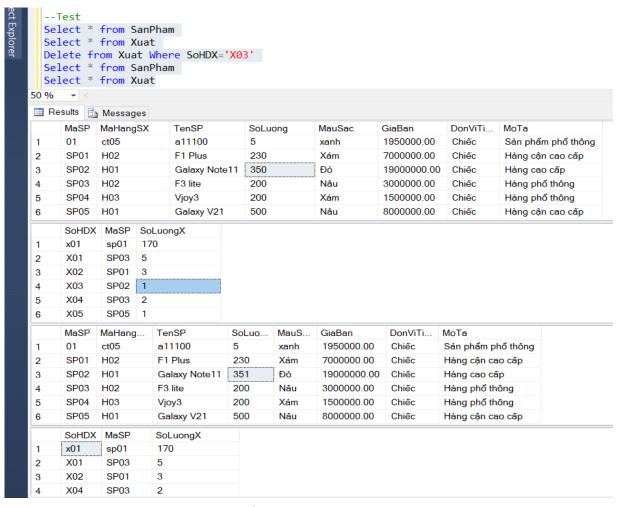
Update SanPham set SoLuong = SoLuong + @slx

From SanPham Where MaSP = @MaSP

End
```

■ Thực thi Trigger:





Hình 9.7. Kết quả sau khi thực thi Trigger

d. Tạo Trigger cho việc cập nhật lại số lượng xuất trong bảng xuất, hãy kiểm tra xem số lượng xuất thay đổi có nhỏ hơn SoLuong trong bảng SanPham hay ko? số bản ghi thay đổi >1 bản ghi hay không? nếu thỏa mãn thì cho phép Update bảng xuất và Update lại SoLuong trong bảng SanPham.

Create Trigger trg\_CapNhatXuat

On Xuat

For Update

As

Begin

If(@@rowCount>1) --Hàm hệ thống trả về số Record sẽ bị cập nhật

Begin

Raiserror(N'Không được cập nhật nhiều hơn 1 bản ghi cùng lúc',16,1)

**Rollback Transaction** 

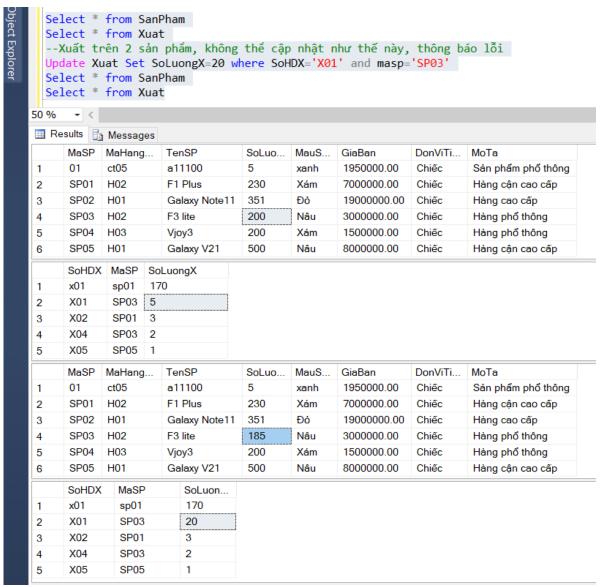


```
End
  Else
     Begin
         Declare @truoc int, @sau int, @slco int
         Declare @MaSP nvarchar(10)
         Select @truoc = SoLuongX,@MaSP = MaSP From Deleted
         Select @sau =SoLuongX From Inserted
         Select @slco = SoLuong From SanPham Where MaSP = @MaSP
         If(@truoc<>@sau) -- ở đây chỉ cần gọi If(Update(SoLuongX))
                          --Kiểm tra xem có phải cột SoLuongX được Update
             Begin
                If(@slco < (@sau - @truoc))
                   Begin
                      Raiserror(N'Không đủ hàng xuất',16,1)
                     Rollback Transaction
                   End
                 Else
                    Update SanPham set SoLuong = SoLuong - (@sau-@truoc)
                   From SanPham
                   Where MaSP=@MaSP
              End
     End
End
     Thực thi Trigger:
      Select * from SanPham
      Select * from Xuat
      --Xuất trên 2 sản phẩm, không thể cập nhật như thế này, thông báo lỗi
      Update Xuat Set SoLuongX=20 where SoHDX='X01'
    50 %
    Messages
      Msg 50000, Level 16, State 1, Procedure trg_CapNhatXuat, Line 390
      Không được cập nhật nhiều hơn 1 bản ghi cùng lúc
      Msg 3609, Level 16, State 1, Line 383
```

The transaction ended in the trigger. The batch has been aborted.



Hình 9.8. Kết quả sau khi thực thi Trigger – Với thông báo lỗi



Hình 9.9. Kết quả sau khi thực thi Trigger – Không báo lỗi

### Tài liệu tham khảo:

- [1]. Giáo trình SQL Server Đỗ Ngọc Sơn, Phan Văn Viên Tài liệu lưu hành nội bộ của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, 2015.
- [2]. Giáo trình hệ quản trị cơ sở dữ liệu Đỗ Ngọc Sơn; Phan Văn Viên; Nguyễn Phương Nga NXB Khoa học Kỹ thuật
- [3]. Bài tập Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu Phạm Văn Hà, Trần Thanh Hùng, Đỗ Ngọc Sơn, Nguyễn Thị Thanh Huyền Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, 2020.